| | |
|---|---|
| **TÒA ÁN ND QUẬN HOÀN KIẾM**<br>**THÀNH PHỐ HÀ NỘI** | **CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**<br>**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc** |
| Số: 65/2019/QĐST-HNGĐ | *Hoàn Kiếm, ngày 10 tháng 4 năm 2019* |

# QUYẾT ĐỊNH
# CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

## TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN HOÀN KIẾM

- Căn cứ khoản 2 điều 29, khoản 2 Điều 39, khoản 7 điều 48, điều 212, điều 213 điều 396, điều 397 Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015 ;

- Căn cứ Căn cứ vào các điều 55, 58, 81, 82, 83 Luật hôn nhân và gia đình năm 2014;

- Căn cứ Luật phí và lệ phí năm 2015;

- Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

- Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc dân sự thụ lý số 48/2019/TLST-HNGĐ ngày 04/3/2019 về việc yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

Người yêu cầu giải quyết việc dân sự:

1. Anh Trương Quý T Sinh năm: 1976

HKTT: xx tập thể yy, phường MT, H.

Chỗ ở: zz chung cư E, phường B, quận B, H.

2. Chị Đào Thị Thu B Sinh năm: 1978

Trú tại: cc, Đ, phường Đ, quận H, H.

## NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

[1] Anh Trương Quý T và chị Đào Thị Thu B kết hôn tự nguyện, đăng ký kết hôn ngày 02/8/2001 tại Ủy ban nhân dân phường M, quận T, H (Giấy chứng nhận kết hôn số 55). Đây là hôn nhân hợp pháp. Quá trình chung sống anh chị không hạnh phúc, đến nay anh chị xác định tình cảm không còn nên cùng đề nghị Toà án công nhận thuận tình ly hôn.

[2] Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải đoàn tụ không thành và ghi nhận sự tự nguyện ly hôn ngày 02 tháng 4 năm 2019 là hoàn toàn tự nguyện, không vi phạm điều cấm của Luật, không trái đạo đức xã hội; Việc anh chị tự thỏa thuận về nuôi con và cấp dưỡng nuôi con chung, về tài sản chung, về lệ phí giải quyết việc dân sự là hoàn toàn tự nguyện nên được ghi nhận.

Đã hết thời hạn 07 (bảy) ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải đoàn tụ không thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

## QUYẾT ĐỊNH

**1. Công nhận thuận tình ly hôn và sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:**

- Về quan hệ hôn nhân: Anh Trương Quý T và chị Đào Thị Thu B thuận tình ly hôn.

- Về con chung: Anh chị có hai con chung là N, sinh ngày 27/10/20014 và P sinh ngày 29/9/2004. Ly hôn chị B là người trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng cả hai con chung kể từ tháng 4 năm 2019 cho đến khi con đủ 18 tuổi hoặc khi có sự thay đổi khác. Việc cấp dưỡng nuôi con chung anh chị tự thỏa thuận, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Anh T có quyền và nghĩa vụ thăm nom con chung mà không ai được cản trở.

- Về tài sản chung, nhà, đất ở và nợ chung: Anh chị tự thỏa thuận, không yêu cầu Toà án giải quyết nên Tòa án không xét.

**2. Về lệ phí Tòa án:** Anh T tự nguyện chịu cả 300.000đ (ba trăm nghìn đồng) lệ phí ly hôn sơ thẩm, được trừ vào 300.000đ tiền lệ phí đã nộp theo Biên lai số 0002861 ngày 21/02/2019 tại Chi cục Thi hành án dân sự quận Hoàn Kiếm.

**3**. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

***Nơi nhận:***
*- VKSND quận Hoàn Kiếm;*
*- Các đương sự;*
*- UBND phường Quỳnh Mai*
*- Lưu hồ sơ vụ án.*

**THẨM PHÁN**

**Nguyễn Đức Quân**